



**QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN
SẢN PHẨM BỔ TRỢ - BẢO HIỂM MIỄN ĐÓNG PHÍ CHẾT VÀ THƯƠNG TẬT
TOÀN BỘ VĨNH VIỄN**

(Được Bộ Tài Chính phê chuẩn theo Công văn số 10221/BTC-QLBH ngày 30 tháng 08 năm 2019)

V1_102019



1. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Trong thời gian sản phẩm bảo hiểm bổ trợ có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, kể từ kỳ phí kế tiếp sau khi Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Prudential sẽ đóng Phí bảo hiểm cơ bản còn lại cho đến hết thời hạn hợp đồng của bảo hiểm bổ trợ này hoặc khi Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết chấm dứt hiệu lực, tùy trường hợp nào xảy ra trước.

2. GIỚI HẠN TUỔI VÀ THỜI HẠN BẢO HIỂM

Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này là Bên mua bảo hiểm hoặc cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam có quan hệ hôn nhân với Bên mua bảo hiểm, đồng ý làm Người được bảo hiểm và được Prudential chấp nhận là Người được bảo hiểm như ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hoặc Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng bảo hiểm nhân thọ. Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm bổ trợ này không đồng thời là Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính.

Người được bảo hiểm phải nằm trong độ tuổi từ 18 tuổi đến 65 tuổi vào thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm bổ trợ này.

Giới hạn tuổi khi kết thúc Thời hạn hợp đồng bảo hiểm bổ trợ này là 75 tuổi, nhưng, trong mọi trường hợp, không vượt quá thời hạn 30 năm kể từ ngày tham gia hợp đồng bảo hiểm bổ trợ này, và không vượt quá thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết.

3. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

3.1 Loại trừ trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong

Prudential sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong theo quy định tại Điều 1 nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất kỳ lý do nào dưới đây:

- tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, trong thời gian 02 năm kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hay ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- do hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc Người nhận quyền lợi bảo hiểm; hoặc
- nhiễm HIV; bị AIDS và/hoặc những bệnh liên quan đến AIDS ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát; hoặc
- do thi hành án tử hình.

3.2 Loại trừ trong trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Prudential sẽ không chi trả quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định tại Điều 1 nếu tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của Người được bảo hiểm:

- đã xảy ra trước Ngày hiệu lực hợp đồng, hoặc trước ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy trường hợp nào xảy ra sau; hoặc
- phát sinh từ việc tự tử không thành dẫn đến Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hay tự



- gây thương tích của Người được bảo hiểm, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- c. do hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người nhận quyền lợi bảo hiểm; hoặc
 - d. tham gia các hoạt động hàng không, trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng.

4. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

- 4.1 Nếu Người được bảo hiểm được Prudential chấp nhận bảo hiểm, hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm bổ trợ được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hoặc trên Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng bảo hiểm nhân thọ (nếu có), với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống vào thời điểm Prudential cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hoặc cấp Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng bảo hiểm nhân thọ (nếu có).
- 4.2 Hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm sản phẩm bổ trợ này sẽ tự động kết thúc khi một trong các trường hợp sau xảy ra:
- Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết chấm dứt hiệu lực; hoặc
 - Thời hạn hiệu lực của bảo hiểm bổ trợ này kết thúc; hoặc
 - Vào Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt tuổi 75 (bảy mươi lăm) tính theo tuổi của kỳ sinh nhật vừa qua; hoặc
 - Bên mua bảo hiểm yêu cầu hủy bỏ bảo hiểm bổ trợ này; hoặc
 - Khi Người được bảo hiểm của bảo hiểm bổ trợ này tử vong; hoặc
 - Quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm bổ trợ miễn thu phí khác (nếu có) được Prudential chấp thuận và giải quyết.

5. NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC

- 5.1 Trừ những khái niệm được định nghĩa cụ thể trên đây, các khái niệm sử dụng trong bảo hiểm bổ trợ này được hiểu đúng theo nghĩa đã giải thích trong Quy tắc, Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết.
- 5.2 Các quy định về thủ tục bảo hiểm, thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm và giải quyết tranh chấp được áp dụng tương tự như đã nêu trong Quy tắc, Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết.